CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL ***VINPEARL JOINT STOCK COMPANY*** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ***Independence - Freedom - Happiness*** ------
Số/*No.*: 01/2025/BCQT-VINPEARL	*Khánh Hòa, ngày 24 tháng 01 năm 2025* *Khanh Hoa, 24 January 2025*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Năm 2024)
(For 2024)

Kính gửi: - **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
To: ***The State Securities Commission of Vietnam***

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL** (sau đây gọi tắt là **"Vinpearl"** hoặc **"Công ty"**).
  *Name of company: VINPEARL JOINT STOCK COMPANY (hereinafter referred to as **"Vinpearl"** or **"the Company"**).*
- Địa chỉ trụ sở chính: Đảo Hòn Tre, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
  Address of headoffice: Hon Tre Island, Vinh Nguyen Ward, Nha Trang City, Khanh Hoa Province, Vietnam.
- Điện thoại/*Telephone:* (84-24) 8359 0611 Fax: (84-24) 8359 0613
  Email: ir@vinpearl.com
- Vốn điều lệ: 17.232.122.040.000 đồng (*bằng chữ: Mười bảy nghìn hai trăm ba mươi hai tỷ, một trăm hai mươi hai triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn*)
  Charter capital: 17.232.122.040.000 VND (in words: Seventeen trillion, two hundred thirty-two billion, one hundred twenty-two million, zero hundred forty thousand VND)
- Mã chứng khoán: VPL
  Stock symbol: VPL
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
  Governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, Chief Executive Officer
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện
  The implementation of internal audit: Not yet implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông **("ĐHĐCĐ")** (bao gồm cả các Nghị quyết được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the Resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments)

STT *No.*	**Số Nghị quyết/Quyết định** *Resolution/Decision No.*	**Ngày** *Date*	**Nội dung chính** *Main content*
1.	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VP JSC	10/01/2024	Thông qua phương án chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ của Công ty và các vấn đề thuộc thẩm quyền *Approving the share offering plan to increase the Company's charter capital and other matters within its authority*
2.	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VP JSC	23/02/2024	Thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty *Changing the Company's business lines*
3.	03/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VP JSC	09/03/2024	Bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới; Thông qua bản sửa đổi toàn văn Điều lệ của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát *Electing members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board for the new term; Approving the revised full text of the Company's Charter, internal governance regulations, regulations on the operation of the Board of Directors, and regulations on the operation of the Supervisory Board*
4.	03.01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VP JSC	14/03/2024	Thông qua việc đăng ký niêm yết cổ phiếu Công ty cổ phần Vinpearl trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh *Approving the registration to list shares of Vinpearl Joint Stock Company on the Ho Chi Minh City Stock Exchange*
5.	04/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VP JSC	26/03/2024	Niêm yết trái phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán nước ngoài và các vấn đề liên quan *Listing of bonds on the foreign stock exchange and other relevant matters*
6.	05/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VP JSC	20/05/2024	Thông qua danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận và các vấn đề liên quan *Approving the list of approved audit firms and related issues*

7.	06/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VP JSC	27/06/2024	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 *2024 Annual General Meeting of Shareholders*
8.	06.01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VP JSC	30/08/2024	Thông qua giao dịch vay giữa Công ty với người có liên quan *Approving the loan transaction between the Company and a related party*
9.	07/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VP JSC	12/11/2024	Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát *Approving the dismissal and appointment of members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board*
10.	07.01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VP JSC	12/11/2024	Thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty *Changing the Company's business lines*
11.	08/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VP JSC	14/11/2024	Thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu *Approving the plan to issue additional shares to the public for existing shareholders*

II. Hội đồng quản trị
Board of Directors

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT")
Information about the members of the Board of Directors ("BOD")

STT *No.*	**Thành viên HĐQT/** *Board of Directors' members*	**Chức vụ** *Position*	**Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập** *The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors*	
			Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	**Ngày miễn nhiệm** *Date of dismissal*
1.	Bà Nguyễn Thu Hằng *Ms. Nguyen Thu Hang*	Chủ tịch HĐQT *Chairwoman of the Board of Directors*	09/03/2024	-
2.	Ông Đặng Thanh Thủy *Mr. Dang Thanh Thuy*	Thành viên HĐQT *Board member*	09/03/2024	-
3.	Bà Hoàng Thị Mỹ Hạnh	Thành viên HĐQT	09/03/2024	-

	Ms. Hoang Thi My Hanh	*Board member*		
4.	Bà Lê Thúy Anh *Ms. Le Thuy Anh*	Thành viên HĐQT *Board member*	09/03/2024	-
5.	Ông Marc Villiers Townsend *Mr. Marc Villiers Townsend*	Thành viên HĐQT độc lập *Independent board member*	09/03/2024	-
6.	Bà Võ Thị Phương Thảo *Ms. Vo Thi Phuong Thao*	Thành viên HĐQT *Board member*	09/01/2023	09/03/2024
7.	Bà Đào Thụy Vân *Ms. Dao Thuy Van*	Thành viên HĐQT *Board member*	09/01/2023	09/03/2024
8.	Ông Đặng Thanh Thủy *Mr. Dang Thanh Thuy*	Chủ tịch HĐQT *Chairman of the Board of Directors*	09/01/2023	09/03/2024

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị
Meetings of the Board of Directors

STT No.	**Thành viên HĐQT/** *Board of Director' member*	**Số buổi họp HĐQT[1] /** *Number of meetings attended by Board of Directors*	**Tỷ lệ tham dự họp/** *Attendance rate*	**Lý do không tham dự/** *Reasons for absence*
1.	Bà Nguyễn Thu Hằng *Mrs. Nguyen Thu Hang*	30	100%	-
2.	Ông Đặng Thanh Thủy *Mr. Dang Thanh Thuy*	37	100%	-
3.	Bà Hoàng Thị Mỹ Hạnh *Mrs. Hoang Thi My Hanh*	30	100%	-
4.	Bà Lê Thúy Anh *Mrs. Le Thuy Anh*	30	100%	-
5.	Ông Marc Villiers Townsend *Mr. Marc Villiers Townsend*	30	100%	-
6.	Bà Võ Thị Phương Thảo *Ms. Vo Thi Phuong Thao*	07	100%	Kết thúc nhiệm kỳ từ 03/2024 *Term ends from March 2024*
7.	Bà Đào Thụy Vân *Mrs. Dao Thuy Van*	07	100%	Kết thúc nhiệm kỳ từ 03/2024

[1] Tổng số buổi họp HĐQT trong năm 2024 là 37 cuộc họp (bao gồm cả hình thức họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản)

				Term ends from March 2024

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Supervising the Board of Management by the Board of General Directors.

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế Quản trị của Công ty, các Quy định, Quy chế quản trị nội bộ và Pháp luật hiện hành, HĐQT đã có những hoạt động giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024 như sau:

In accordance with the regulations stipulated in the Charter, the Company's Governance Regulations, internal governance regulations, and current laws, the Board of Directors (BOD) has conducted supervisory activities over the General Director Board in 2024 as follows:

- Tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các dự án do Công ty là chủ đầu tư/ liên danh chủ đầu tư và hoạt động đầu tư, kinh doanh của các công ty con của Công ty;
  Organized supervision of the implementation of projects where the Company is the main investor/ joint investor, as well as the investment and business activities of the Company's subsidiaries;
- Tổ chức chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ lập các Báo cáo tài chính trong năm 2024;
  Organized the direction and supervision of the strict adherence to the financial reporting regime in 2024;
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 vào ngày 27/06/2024;
  Chaired, directed, and successfully organized the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) in 2024, held on June 27, 2024;
- Chỉ đạo, giám sát việc đăng ký công ty đại chúng và đã được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước xác nhận Vinpearl trở thành công ty đại chúng từ ngày 15/11/2024;
  Directed and supervised the registration of the public company, and ensured that the State Securities Commission confirmed Vinpearl as a large-scale public company from November 15, 2024;
- Chỉ đạo, giám sát việc đăng ký chứng khoán tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và các nghĩa vụ cần tuân thủ khác sau khi Vinpearl trở thành công ty đại chúng;
  Directed and supervised the centralized securities registration at Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation and other compliance obligations after Vinpearl becomes a public company;
- Giám sát việc việc Công ty phát hành Trái phiếu quốc tế và chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;
  Monitoring the Company's issuance of international bonds and the offering of additional shares to the public to existing shareholders;
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong các hoạt động kinh doanh;
  Supervised the implementation of resolutions/decisions made by the AGM and the BOD, and monitored the operational activities of the General Director Board in business activities;
- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;

Supervised and directed the disclosure of information to ensure transparency and timely compliance with regulations;

- Giám sát hoạt động quản lý của Ban Tổng Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra.
  Supervised the management activities of the General Director Board to improve business efficiency and achieve the planned targets.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có tiểu ban thuộc HĐQT
Activities of the Board of Directors' subcommittees: There is no subcommittee under the BOD.

5. Các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành trong năm 2024
Resolutions of the Board of Directors in 2024

STT *No.*	Số Nghị quyết/*Resolution No.*	Ngày/Date	Nội dung *Content*	Tỷ lệ thông qua (%) *Approval rate*
1.	01/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	02/01/2024	Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan năm 2024 *Approving contracts and transactions between the Company and related parties in 2024*	100%
2.	02/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	30/01/2024	Thông qua danh sách đối tượng được chào bán cổ phiêu riêng lẻ theo chương trình lựa chọn Người lao động của Công ty *Approving the list of individuals eligible for the private placement of shares under the Company's employee stock option program*	100%
3.	02A/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	19/02/2024	Thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng cổ phần trong một số công ty *Approving the policy to acquire shares in certain companies*	100%
4.	02B/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	16/02/2024	Thông qua danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công Ty *Approving the list of shareholders entitled to attend the Company's extraordinary General Meeting of Shareholders*	100%

5.	03/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	27/02/2024	Tăng vốn điều lệ của Công ty theo kết quả chào bán thêm cổ phần *Increasing the Company's charter capital based on the results of the additional share issuance*	100%
6.	03.1/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	04/3/2024	Phê duyệt việc phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế, mua lại trước hạn Trái phiếu quốc tế phát hành năm 2021 và các vấn đề liên quan *Approving the issuance of bonds in the international market, the early repurchase of the international bonds issued in 2021, and related matters*	100%
7.	03.2/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	04/3/2024	Cử người đại diện theo ủy quyền quản lý số cổ phần trong các doanh nghiệp mà Công Ty nắm giữ *Appointing a representative to manage the shares held by the Company in other businesses through authorized representation*	100%
8.	04/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	09/3/2024	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Bổ sung chức danh Giám đốc Tài chính trong Sơ đồ tổ chức của Công ty, đồng thời bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ Giám đốc Tài chính của Công ty; Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị, Thư ký của Công ty; Danh sách người đại diện theo pháp luật của Công ty *Electing the Chairman of the Board of Directors, adding the position of Chief Financial Officer (CFO) to the Company's organizational chart, and appointing the individual to the CFO position; Appointing the person responsible for governance and the Secretary of the Company; Approving the list of legal representatives of the Company*	100%
9.	04.01/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	26/04/2024	Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ bất thường để thông qua danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận và các vấn đề liên quan	100%

			Plan to organize an Extraordinary General Meeting of Shareholders to approve the list of approved auditing firms and related matters	
10.	05/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	09/05/2024	Phê duyệt hồ sơ chào bán và niêm yết Trái phiếu ra thị trường quốc tế *Approving the offering and listing documentation for the bond issuance in the international market*	100%
11.	06/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	27/04/2024	Thành lập Chi nhánh Hà Giang – Công ty cổ phần Vinpearl, thông qua quy chế công bố thông tin, quy chế phân công của (các) người đại diện theo pháp luật và gia hạn tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 *Establishment of the Ha Giang Branch – Vinpearl Joint Stock Company, Approving the information disclosure regulations, the regulations on the assignment of legal representatives, and the extension of the date for the 2024 Annual General Meeting of Shareholders*	100%
12.	07/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	26/05/2024	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 *Convening the 2024 Annual General Meeting of Shareholders*	100%
13.	08/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	27/05/2024	Phê duyệt khoản tín dụng, phương án kinh doanh và kế hoạch sử dụng vốn của khoản tín dụng của Công ty Cổ phần Vinpearl *Approving the credit facility, business plan, and capital utilization plan for the credit facility of Vinpearl Joint Stock Company*	100%
14.	09/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	17/06/2024	Thế chấp tài sản thuộc quyền sở hữu để đảm bảo cho các nghĩa vụ của Công ty cổ phần Vinpearl	100%

			Pledging assets owned by the Company to secure the obligations of Vinpearl Joint Stock Company	
15.	10/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	21/06/2024	Phê duyệt việc ký kết và thực hiện Thỏa Thuận Đại Diện Quản Lý Giao Dịch (Dealer Manager Agreement) liên quan đến Trái phiếu phát hành bởi Công ty Cổ phần Vinpearl ra thị trường quốc tế năm 2024 *Approving the signing and implementation of the Dealer Manager Agreement related to the bonds issued by Vinpearl Joint Stock Company in the international market in 2024*	100%
16.	11/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	23/06/2024	Thế chấp tài sản để đảm bảo cho các nghĩa vụ của các bên liên quan *Pledging assets to secure the obligations of related parties*	100%
17.	12/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	24/06/2024	Thế chấp tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần Vinpearl để đảm bảo cho các nghĩa vụ của các bên liên quan *Pledging assets owned by Vinpearl Joint Stock Company to secure the obligations of related parties*	100%
18.	12.01/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	26/06/2024	Thông qua giao dịch vay giữa Công ty với người có liên quan *Approving the loan transaction between the Company and a related party*	100%
19.	12.02/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	18/07/2024	Phê duyệt điều chỉnh dự án Khu nhà ở Vinpearl Phú Quý *Approving the adjustment to the Vinpearl Phu Quy Residential Project*	100%
20.	12.03/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	24/07/2024	Phê duyệt điều chỉnh dự án Khu nhà ở Vinpearl Phú Quý *Approving the adjustment to the Vinpearl Phu Quy Residential Project*	100%
21.	13/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	29/07/2024	Phê duyệt việc thế chấp tài sản thuộc quyền sở hữu của Công Ty để bảo đảm cho các nghĩa vụ liên quan đến trái phiếu	100%

			doanh nghiệp do Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thái Sơn phát hành năm 2024 *Approving the signing of contracts and transactions with related parties regarding the pledge of assets owned by the Company to secure obligations related to the corporate bonds issued by Thái Sơn Construction Investment Joint Stock Company in 2024*	
22.	14/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	29/07/2024	Phê duyệt việc ký kết và thực hiện Thỏa Thuận Đại Diện Quản Lý Giao Dịch (Dealer Manager Agreement) liên quan đến Trái phiếu phát hành bởi Công ty Cổ phần Vinpearl ra thị trường quốc tế năm 2024 *Approving the signing and implementation of the Dealer Manager Agreement related to the bonds issued by Vinpearl Joint Stock Company in the international market in 2024*	100%
23.	15/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	31/7/2024	Phê duyệt các điều kiện và điều khoản chính của Trái Phiếu 2024 phát hành ra thị trường quốc tế năm 2024 *Approving the main terms and conditions of the 2024 Bonds, including the issuance price, and other related matters concerning the bonds issued by Vinpearl Joint Stock Company in the international market in 2024*	100%
24.	16/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	01/08/2024	Thế chấp tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần Vinpearl để đảm bảo cho các nghĩa vụ của Công ty cổ phần Vinwonders Nha Trang tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam *Pledging assets owned by Vinpearl Joint Stock Company to secure the obligations of Vinwonders Nha Trang*	100%

			Joint Stock Company at the Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development (BIDV)	
25.	17/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	12/08/2024	Thông qua giao dịch vay và điều chỉnh tổng giá trị khoản vay giữa Công ty với người có liên quan *Approving the loan transaction and adjustment of the total loan amount between the Company and a related party*	100%
26.	18/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	09/09/2024	Thế chấp tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty Cổ phần Vinpearl để đảm bảo cho Công Ty và các bên có liên quan tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh (HDBank) *Pledging assets owned by Vinpearl Joint Stock Company to secure obligations of the Company and related parties at the Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank (HDBank)*	100%
27.	19/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	09/09/2024	Phê duyệt việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Bình Định - Công ty Cổ phần Vinpearl *Approving the termination of operations of the Binh Dinh Branch – Vinpearl Joint Stock Company*	100%
28.	19.01/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	24/09/2024	Thông qua giao dịch vay giữa Công ty với người có liên quan *Approving the loan transaction between the Company and a related party*	100%
29.	20/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	24/10/2024	Điều chỉnh Dự án Khu phức hợp du lịch nghỉ dưỡng Vinpearl Nam Hội An *Adjustmenting of the Vinpearl Nam Hội An Resort and Tourism Complex Project*	100%
30.	20.01/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	03/11/2024	Thông qua và phê duyệt các tài liệu lấy ý kiến cổ đông của Công ty Cổ phần Vinpearl bằng văn bản	100%

			Approving the documents for shareholder opinions of Vinpearl Joint Stock Company in writing	
31.	20.02/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	03/11/2024	Thông qua miễn nhiệm Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty và bổ nhiệm Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty thay thế *Approving the dismissal of the Head of Administration cum Company Secretary and the appointment of a new Head of Administration cum Company Secretary to replace them*	100%
32.	21/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	12/11/2024	Miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc, thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công Ty *Dismissing and appointing the CEO, change the legal representative of the Company*	100%
33.	22/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	12/11/2024	Nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Vinpearl Cửa Hội và nhận chuyển nhượng tài sản là hạng mục Khách sạn thuộc Khối Công trình TTTM - khách sạn của Dự án Khu Trung tâm thương mại, khách sạn và nhà ở thương mại Shop-House Hà Giang từ Tập đoàn Vingroup – Công ty CP *Receiving the transfer of shares of Vinpearl Cửa Hội Joint Stock Company and acquire assets, including the Hotel component of the Commercial Center - Hotel Block of the Ha Giang Commercial Center, Hotel, and Shop-House Project from Vingroup Group – Vinpearl Joint Stock Company*	100%
34.	23/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	19/11/2024	Thông qua việc đăng ký cổ phiếu của Công ty tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam *Approving the registration of the Company's shares with the Vietnam*	100%

			Securities Depository and Clearing Corporation	
35.	24/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	20/11/2024	Thông qua triển khai chi tiết và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu *Approving the detailed implementation and plan for using the capital raised from the public offering of additional shares to existing shareholders*	100%
36.	25/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	21/11/2024	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu *Approving the registration documents for the public offering of additional shares to existing shareholders*	100%
37.	26/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	06/12/2024	Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết Hội đồng quản trị số 22/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 12/11/2024 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 24/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 20/11/2024 *Amending and supplementing the Board of Directors' Resolution No. 22/2024/NQ-HĐQT-VP JSC dated November 12, 2024, and Board of Directors' Resolution No. 24/2024/NQ-HĐQT-VP JSC dated November 20, 2024*	100%
38.	27/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	07/12/2024	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu *Approving the registration documents for the public offering of additional shares to existing shareholders*	100%
39.	28/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	30/12/2024	Phê duyệt việc thành lập Chi nhánh Bắc Ninh, chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Thanh và chấm dứt hoạt	100%

			động của Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh *Approving the establishment of the Bac Ninh Branch, the termination of operations of the Thanh Hoa Branch, and the closure of the Ho Chi Minh City Representative Office*	
40.	29/2024/NQ-HĐQT-VP JSC	30/12/2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu *Approving the record date for exercising the right to purchase additional shares offered to existing shareholders*	100%

III. Ban Kiểm soát

Board of Supervisors

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Information about members of Board of Supervisors

Tính đến ngày 31/12/2024, Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên:

As of December 31, 2024, The Company's Supervisory Board consists of 03 members

STT No.	**Thành viên BKS/** *Members of Board of Supervisors*	**Chức vụ/** *Position*	**Ngày bắt đầu là thành viên BKS** *The date becoming to be the member of the Board of Supervisors*	**Ngày không còn là thành viên BKS** *The date ceasing to be the member of the Board of Supervisors*	**Trình độ chuyên môn** *Qualification*
1.	Bà Nguyễn Thị Như Hoa *Ms. Nguyen Thi Nhu Hoa*	Trưởng BKS *Head of the Supervisory Board*	12/11/2024		Cử nhân Kế toán *Bachelor's degree in Accounting*
2.	Ông Tạ Khánh Duy *Mr. Ta Khanh Duy*	Thành viên BKS *Member of the Supervisory Board*	12/11/2024		Cử nhân Kế toán *Bachelor's degree in Accounting*

3.	Ông Nguyễn Ngọc Linh *Mr. Nguyen Ngoc Linh*	Thành viên BKS *Member of the Supervisory Board*	12/11/2024		Cử nhân Luật *Bachelor's degree in Law*
4.	Ông Nguyễn Trung Lập *Mr. Nguyen Trung Lap*	Trưởng BKS *Head of the Supervisory Board*	09/03/2024	12/11/2024	Thạc sĩ quản trị kinh doanh Master of Business Administration" (MBA)
5.	Ông Tạ Duy Khánh *Mr. Ta Duy Khanh*	Thành viên BKS *Member of the Supervisory Board*	09/03/2024	12/11/2024	Cử nhân tài chính chuyên môn *Bachelor's degree in Finance*
6.	Ông Trần Khánh Duy *Mr. Tran Khanh Duy*	Thành viên BKS *Member of the Supervisory Board*	09/03/2024	12/11/2024	Cử nhân Kinh tế *Bachelor's degree in Economics*
7.	Ông Nguyễn Văn Vỹ *Mr. Nguyen Van Vy*	Trưởng BKS *Head of the Supervisory Board*	09/01/2023	09/03/2024	Cử nhân Tài chính Kế toán/ *Bachelor's degree in Finance and Accounting*
8.	Bà Trần Thu Hương *Ms. Tran Thu Huong*	Thành viên BKS *Member of the Supervisory Board*	16/10/2023	09/03/2024	Cử nhân Kế toán *Bachelor's degree*
9.	Bà Ngô Thị Thu Hương *Ms. Ngo Thi Thu Huong*	Thành viên BKS *Member of the Supervisory Board*	16/10/2023	09/03/2024	Cử nhân Tài chính Kế toán/ *Bachelor's degree in Finance and Accounting*

2. Cuộc họp của BKS

Meetings of Board of Supervisors

STT *No.*	Thành viên BKS/ *Members of Board of Supervisors*	Số buổi họp tham dự/ *Number of meetings attended*	Tỷ lệ tham dự họp/ *Attendance rate*	Tỷ lệ biểu quyết/ *Voting rate*	Lý do không tham dự/ *Reasons for absence*
1.	Bà Nguyễn Thị Như Hoa *Mrs. Nguyen Thi Nhu Hoa*	01	100%	100%	
2.	Ông Tạ Khánh Duy *Mr. Ta Khanh Duy*	01	100%	100%	
3.	Ông Nguyễn Ngọc Linh *Mr. Nguyen Ngoc Linh*	01	100%	100%	
4.	Ông Nguyễn Trung Lập *Mr. Nguyen Trung Lap*	01	100%	100%	
5.	Ông Tạ Duy Khánh *Mr. Ta Duy Khanh*	01	100%	100%	
6.	Ông Trần Khánh Duy *Mr. Tran Khanh Duy*	01	100%	100%	
7.	Ông Nguyễn Văn Vỹ *Mr. Nguyen Van Vy*	01	100%	100%	
8.	Bà Trần Thu Hương *Mrs. Tran Thu Huong*	01	100%	100%	
9.	Bà Ngô Thị Thu Hương *Mrs. Ngo Thi Thu Huong*	01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

Supervising Board of Directors, Board of General Directors and shareholders by Board of Supervisors:

Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế được ban hành, BKS cũng đã chủ động tham gia giám sát công tác kiểm toán, kiểm soát nội bộ tại Vinpearl cũng như tại các đơn vị thành viên trong hệ thống, đảm bảo các hoạt động vận hành, kinh doanh tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Quy chế Quản trị của Công ty, góp phần giảm thiểu rủi ro, hạn chế thiếu sót trong các lĩnh vực hoạt động.

Within the scope of duties and functions prescribed by the Enterprise Law, the Charter, and the issued Regulations, the Supervisory Board has proactively participated in monitoring auditing activities, internal control at Vinpearl as well as at the affiliated units within the system. This ensures that operational and business activities comply with legal regulations and the Company's Governance Regulations, contributing to minimizing risks and reducing omissions in operational areas.

Trong năm 2024, BKS đã triển khai thực hiện các công việc sau:

In 2024, the Supervisory Board has implemented the following tasks:

(i) Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, Chủ tịch HĐQT được ban hành trong năm 2024;

Monitoring the implementation of the resolutions/decisions of the General Shareholders' Meeting, the Board of Directors, and the Chairman of the Board of Directors issued in 2024;

(ii) Giám sát việc đăng ký công ty đại chúng và đăng ký chứng khoán tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và các nghĩa vụ cần tuân thủ khác sau khi Vinpearl trở thành công ty đại chúng;

Monitoring the registration of the public company and the registration of centralized securities at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, as well as other compliance obligations after Vinpearl becomes a public company;

(iii) Giám sát việc việc Công ty phát hành Trái phiếu quốc tế và chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;

Monitoring the Company's issuance of international bonds and the offering of additional shares to the public to existing shareholders;

(iv) Giám sát việc tái cơ cấu, góp vốn vào các công ty con; thực hiện các biện pháp bảo đảm nghĩa vụ (thế chấp, cầm cố, bảo lãnh...),...

Monitoring the restructuring, capital contributions to subsidiaries; implementing measures to secure obligations (mortgages, pledges, guarantees, etc.)....

(v) Giám sát và đưa ra ý kiến về việc thực hiện các mục tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đạt được kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận của Công ty;

Monitoring and providing opinions on the implementation of production and business objectives to achieve the Company's revenue and profit targets;

(vi) Thẩm tra, đánh giá Báo cáo tài chính năm 2023, Báo cáo tài chính các quý năm 2024 để đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam;

Verifying and evaluating the 2023 financial statements, as well as the quarterly financial statements for 2024, to assess the accuracy and reasonableness of the financial data, ensuring compliance with current accounting standards, regulations, and financial policies of Vietnam;

(vii) Kiểm soát việc tuân thủ các quy định và thực hiện các nghĩa vụ về công bố thông tin của Công ty và các công ty con/công ty thành viên theo các quy định của pháp luật;

Control the compliance with regulations and the fulfillment of information disclosure obligations of the Company and its subsidiaries/affiliated companies in accordance with legal requirements;

(viii) Soát xét các giao dịch của Công ty và các công ty con/đơn vị thành viên với các bên liên quan;

Review the transactions of the Company and its subsidiaries/affiliated entities with related parties;

Trong quá trình kiểm tra, rà soát, BKS đánh giá các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty hoạt động ổn định, minh bạch, tuân thủ nghiêm túc mọi quy định của pháp luật liên quan.

During the inspection and review process, the Supervisory Board assesses the Company's production, business, and investment activities, ensuring they operate stably, transparently, and strictly comply with all relevant legal regulations.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

The coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of General Directors, Board of Directors and other managers:

Hoạt động kinh doanh của Vinpearl chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh dịch vụ lưu trú, cung cấp và kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí, kinh doanh nhà hàng và khu ẩm thực và diễn ra trên nhiều địa bàn khác nhau. Nhờ việc thực hiện nghiêm túc Quy chế quản trị, các chương trình định hướng hoạt động và mô hình tổ chức từ Công ty tới các công ty con/đơn vị thành viên, HĐQT đã chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành, giám sát việc kiện toàn bộ máy và quy trình vận hành song song với đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, đảm bảo hiệu quả, an toàn, đồng thời vẫn bám sát được các nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua. HĐQT cung cấp đầy đủ thông tin cho BKS về các cuộc họp/nội dung lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã ban hành.

Vinpearl's business activities primarily focus on areas such as accommodation services, entertainment services, restaurant and food court businesses, and are carried out in various locations. By strictly implementing the governance regulations, activity orientation programs, and organizational models from the Company to its subsidiaries/affiliated units, the Board of Directors has proactively directed, managed, and supervised the consolidation of the organizational structure and operational processes while promoting business activities to ensure efficiency, safety, and adherence to the resolutions approved by the General Shareholders' Meeting. The Board of Directors provides full information to the Supervisory Board regarding the meetings/contents of obtaining the opinions of the Board members in writing and the Resolutions/Decisions issued by the Board of Directors.

Trong năm 2024, Ban Tổng Giám đốc cũng đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, Chủ tịch HĐQT và các hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, hạn chế được nhiều rủi ro và sai phạm, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp đầy đủ thông tin cho BKS liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Công ty.

In 2024, the Board of General Directors made significant efforts in organizing and implementing the resolutions/decisions of the General Shareholders' Meeting, the Board of Directors, the Chairman of the Board of Directors, as well as business activities. At the same time, they effectively carried out internal governance tasks, minimizing risks and violations, at the same time, the Board of Directors creates favorable conditions and provides full information to the Supervisory Board regarding the Company's business activities.

BKS đã chủ động trao đổi và thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát và phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

The Supervisory Board has proactively exchanged and reached an agreement with the Board of Directors on the contents and plans for inspection and supervision, and closely coordinated with the General Director in the process of carrying out its duties and powers.

Các phòng ban chức năng lập báo cáo hoạt động định kỳ hàng tháng và hàng quý kịp thời, tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Vinpearl.

The functional departments prepare timely periodic activity reports on a monthly and quarterly basis, in compliance with legal regulations and Vinpearl's Charter.

Vinpearl đã thực hiện nghiêm túc đầy đủ các quy định cũng như các cam kết với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, không để xảy ra sai phạm hay thiếu sót nào.

Vinpearl has strictly and fully complied with all regulations as well as commitments to both domestic and international investors, ensuring that no violations or omissions have occurred.

5. Hoạt động khác của BKS/ *Other activities of the Board of Supervisors*: không có

IV. Ban Điều hành

Board of Management.

STT No.	**Thành viên Ban Điều hành/** *Members of Board of Management*	**Ngày tháng năm sinh** *Date of birth*	**Trình độ chuyên môn** *Qualification*	**Ngày bổ nhiệm Ban điều hành** *Date of appointment of the Executive Board*	**Ngày miễn nhiệm Ban điều hành** *Date of dismissal of the Executive Board*
1.	Ông Đặng Thanh Thủy – Tổng Giám đốc *Mr Dang Thanh Thuy - CEO*	25/02/1969	Cử nhân Ngữ Văn *Bachelor's degree in Literature*	12/11/2024	
2.	Ông Doerr Juergen Peter – Tổng Giám đốc *Mr Doerr Juergen Peter - CEO*	22/02/1968	Cử nhân *Bachelor's degree*	23/11/2023	12/11/2024
3.	Bà Võ Thị Phương Thảo – Phó Tổng Giám đốc *Ms Vo Thi Phuong Thao - Deputy CEO*	14/08/1970	Cử nhân ngoại ngữ/ *Bachelor of Foreign Languages*	14/05/2017	
4.	Ông Nguyễn Đình Nga – Giám đốc *Mr Nguyen Dinh Nga – Director*	20/08/1982	Bằng Tú tài/*The baccalaureate*	16/11/2022	
5.	Bà Vũ Thị Kim Hường – Giám đốc Tài chính *Ms Vu Thi Kim Huong - CFO*	02/04/1976	Cử nhân Tài chính doanh nghiệp/ *Bachelor's degree in Corporate Finance*	09/03/2024	

V. Kế toán trưởng
Chief Accountant

Họ và tên *Name*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ *Qualification*	Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of dismissal*
Bà Đỗ Mỹ Hương *Ms. Do My Huong*	12/11/1971	Cử nhân Kế toán/ *Bachelor's degree in Accounting*	01/07/2022	

VI. Đào tạo về quản trị Công ty
Training courses on corporate governance.

Công tác đào tạo về quản trị doanh nghiệp luôn được Vinpearl quan tâm, chú trọng. Ban Lãnh đạo Công ty, bộ phận pháp chế, tài chính… đều tích cực tham gia hội thảo, chương trình đào tạo nội bộ và chương trình đào tạo của các cơ quan liên quan về quản trị doanh nghiệp nhằm nắm bắt thông tin về các quy định của pháp luật áp dụng vào hoạt động quản trị của Công ty.

Vinpearl always prioritizes and pays attention to corporate governance training. The Company's leadership, legal department, finance department, and others actively participate in workshops, internal training programs, and training programs organized by relevant authorities on corporate governance in order to stay updated on legal regulations applicable to the Company's governance activities.

VII. Danh sách về người có liên quan và giao dịch của người có liên quan với Vinpearl
The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company

1. Danh sách về người có liên quan của Vinpearl: Phụ lục 1 đính kèm.

The list of affiliated persons of Vinpearl: Appendix 1 is attached.

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của Người nội bộ.

Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:

Các giao dịch giữa Công ty với Bên liên quan trong năm 2024 được phê duyệt tại một số Nghị quyết HĐQT tại mục II.5 của Báo cáo cũng như thực hiện và tuân thủ theo Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐQT-VP JSC của Hội đồng quản trị ngày 02/01/2024 chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan năm 2024 (sau đây gọi tắt là **"Phê Duyệt Giao Dịch Bên Liên Quan năm 2024")** và được liệt kê theo Phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.

The transactions between the Company and related parties in 2024 were approved in several Board of Directors' Resolutions as outlined in Section II.5 of the Report, as well as implemented and complied with in accordance with Resolution No. 01/2024/NQ-HĐQT-VP JSC of the Board of Directors dated January 2, 2024, which approved the contracts and transactions between the Company and related parties for 2024 (hereinafter referred to as the "Approval of Related Party Transactions for 2024") and are listed in Appendix 3 attached to this Report

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát

Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power:

Các giao dịch được phê duyệt tại một số Nghị quyết HĐQT tại mục II.5 của Báo cáo cũng như thực hiện và tuân thủ theo Phê Duyệt Giao Dịch Bên Liên Quan năm 2024 và được liệt kê theo Phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.

The transactions approved in several Board of Directors' Resolutions as outlined in Section II.5 of the Report, as well as implemented and complied with according to the Approval of Related Party Transactions for 2024, are listed in Appendix 3 attached to this Report.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

Transactions between the Company and other objects.

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian 3 năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Chief Executive Officer have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):

Các giao dịch được phê duyệt tại một số Nghị quyết HĐQT tại mục II.5 của Báo cáo cũng như thực hiện và tuân thủ theo Phê Duyệt Giao Dịch Bên Liên Quan năm 2024 và được liệt kê theo Phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.

The transactions approved in several Board of Directors' Resolutions as outlined in Section II.5 of the Report, as well as implemented and complied with according to the Approval of Related Party Transactions for 2024, are listed in Appendix 3 attached to this Report.

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành

Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Chief Executive Officer and other managers as a member of Board of Directors, Chief Executive Officer:

Các giao dịch được phê duyệt tại một số Nghị quyết HĐQT tại mục II.5 của Báo cáo cũng như thực hiện và tuân thủ theo Phê Duyệt Giao Dịch Bên Liên Quan năm 2024 và được liệt kê theo Phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.

The transactions approved in several Board of Directors' Resolutions outlined in Section II.5 of the Report, as well as those implemented and complied with according to the Approval of Related Party Transactions for 2024, are listed in Appendix 3 attached to this Report.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành.

Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Chief Executive Officer and other managers: Không phát sinh/ *No occurrence*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

Share transactions of internal persons and their affiliated persons

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons*: Phụ lục 2 đính kèm/ *Appendix 2 attached.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty (cổ phiếu VPL)/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company (VPL shares):*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Người nội bộ/Quan hệ với người nội bộ *Internal persons/ Relationship with internal persons*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ *Number of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) *Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)*
			Số cổ phiếu Number of shares	*Tỷ lệ Percentage*	Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	
1	Bà Vũ Thị Kim Hường *Ms. Vu Kim Huong*	Giám đốc Tài chính *CFO*	12.000	0,007	10.000	0,00058	Chuyển nhượng 2.000 cổ phiếu *Transfer of 2,000 shares*
2	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	Thành viên HĐQT	12.000	0,007	10.000	0,00058	Chuyển nhượng 2.000 cổ phiếu *Transfer of 2,000 shares*
3	Bà Đỗ Mỹ Hương *Ms. Do My Huong*	Kế toán trưởng *Chief Accountant*	0	0	5.000	0,003	Mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty *Purchase of the Company's privately offered shares*
4	Ông Nguyễn Đình Nga *Mr. Nguyen Dinh Nga*	Giám đốc *Director*	0	0	5.000	0,003	Mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty *Purchase of the Company's privately offered shares*
5	Bà Võ Thị Phương Thảo *Ms. Vo Thi Phuong Thao*	Phó Tổng Giám đốc *Deputy CEO*	0	0	2.000	0,001	Mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty *Purchase of the Company's privately offered shares*
6	Ông Nguyễn Trung Lập *Mr. Nguyen Trung Lap*	Trưởng BKS *Head of the Supervisory Board*	2.000	0,001	0	0	Chuyển nhượng 2.000 cổ phiếu *Transfer of 2,000 shares*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

***Other significant issues**: None*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL

MSDN: 4200[illegible]848

NGUYỄN THU HẰNG

PHỤ LỤC 1 – DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL

APPENDIX 1 – LIST OF RELATED PERSONS OF VINPEARL JOINT STOCK COMPANY

(đính kèm Báo cáo tình hình quản trị năm 2024)

(attached to the 2024 Report on corporate governance)

STT/*No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organiza tion/indi vidual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Loại Giấy CNSH	Số Giấy NSH*/ *NSH No.*	Ngày cấp/*date of issue*	Nơi cấp/*place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/*Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/*Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan/*Time of ending to be affiliated person*	Lý do/*Reasons*	Mối quan hệ liên quan với Công ty/công ty con/*Relat ionship with the Company*
I.	**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ/*LIST OF INTERNAL ACTORS***											
1	**Bà Nguyễn Thu Hằng/** ***Ms. Nguyen Thu Hang***		Chủ tịch HĐQT/*Chairwoma n of the BOD*	Căn cước/*ID*					09/03/2024			Người nội bộ/*Internal actors*
2	**Ông Đặng Thanh Thủy/** ***Mr. Dang Thanh Thuy***		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/*Member of the BOD cum Chief Executive Officer (CEO)*	Căn cước công dân/*ID*					09/03/2024			Người nội bộ/*Internal actors*
3	**Bà Hoàng Thị Mỹ Hạnh/** ***Ms. Hoang Thi My Hanh***		Thành viên HĐQT/*Member of the BOD*	Căn cước công dân/*ID*					09/03/2024			Người nội bộ/*Internal actors*
4	**Bà Lê Thúy Anh/** ***Ms. Le Thuy Anh***		Thành viên HĐQT/*Member of the BOD*	Căn cước công dân/*ID*					09/03/2024			Người nội bộ/*Internal actors*
5	**Ông Marc Villiers Townsend/** ***Mr.Marc Villiers Townsend***		Thành viên độc lập HĐQT/*Independen t member of the BOD*	Căn cước công dân/*ID*					09/03/2024			Người nội bộ/*Internal actors*
6	**Bà Nguyễn Thị Như Hoa/** ***Ms. Nguyen Thi Nhu Hoa***		Trưởng Ban Kiểm soát/*Head of the Supervisory Board*	Căn cước công dân/*ID*					12/11/2024			Người nội bộ/*Internal actors*
7	**Ông Nguyễn Ngọc Linh/** ***Mr. Nguyen Ngoc Linh***		TV Ban Kiểm soát/*Member of the Supervisory Board*	Căn cước công dân/*ID*					12/11/2024			Người nội bộ/*Internal actors*
8	**Ông Tạ Khánh Duy/** ***Mr. Ta Khanh Duy***		TV Ban Kiểm soát/*Member of the Supervisory Board*	Căn cước công dân/*ID*					12/11/2024			Người nội bộ/*Internal actors*
9	**Bà Võ Thị Phương Thảo/** ***Ms. Vo Thi Phuong Thao***		Phó Tổng Giám đốc/*DCEO*	Căn cước công dân/*ID*					14/05/2017			Người nội bộ/*Internal actors*
10	**Ông Nguyễn Đình Nga/** ***Mr. Nguyen Dinh Nga***		Giám đốc/*Director*	Căn cước công dân/*ID*					16/11/2022			Người nội bộ/*Internal actors*
11	**Bà Vũ Thị Kim Hường/** ***Ms. Vu Thi Kim Huong***		Giám đốc Tài chính/*Chief Financial Officer*	Căn cước công dân/*ID*					09/03/2024			Người nội bộ/*Internal actors*
12	**Bà Đỗ Mỹ Hương/** ***Ms. Do My Huong***		Kế toán trưởng/*Chief accountant*	Căn cước công dân/*ID*					01/07/2022			Người nội bộ/*Internal actors*
13	**Bà Phạm Thu Hiền/*Ms. Pham Thu Hien***		Người phụ trách quản trị/*Person in charge of administration*	Căn cước công dân/*ID*					03/11/2024			Người nội bộ/*Internal actors*
II.	**DANH SÁCH CÔNG TY MẸ CỦA CÔNG TY/*LIST OF THE COMPANY'S PARENT COMPANIES:***											
1	**Tập đoàn Vingroup - Công ty CP/** ***Vingroup Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/***Business registration certificate*					**10/04/2014**			**Công ty mẹ/*Parent Company***
1.1	Ông Phạm Nhật Vượng/ *Mr Pham Nhat Vuong*			Căn cước công dân/*ID*								Chủ tịch HĐQT/*Chairman of the BOD*

1.2	Bà Phạm Thúy Hằng/ *Ms Pham Thuy Hang*			Căn cước công dân/*ID*								Phó Chủ tịch HĐQT/*Vice Chairman of the BOD*
1.3	Bà Phạm Thu Hương/ *Ms Pham Thu Huong*			Căn cước công dân/*ID*								Phó Chủ tịch HĐQT/*Vice Chairman of the BOD*
1.4	Bà Nguyễn Diệu Linh/ *Ms Nguyen Dieu Linh*			Căn cước công dân/*ID*								Phó Chủ tịch HĐQT/*Vice Chairman of the BOD*
1.5	Ông Nguyễn Việt Quang/*Mr Nguyen Viet Quang*			Căn cước công dân/*ID*								Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật/*Vice Chairman of the BOD, CEO, Legal Representative*
1.6	Bà Chun Chae Rhan/ *Ms Chun Chae Rhan*			Hộ chiếu/ *Passport*								Thành viên HĐQT/*Member of the BOD*
1.7	Ông Chin Michael Jaewuk/ *Mr Chin Michael Jaewuk*			Hộ chiếu/ *Passport*								Thành viên độc lập HĐQT/*Independent member of the BOD*
1.8	Ông Adil Ahmad/ *Mr Adil Ahmad*			Hộ chiếu/ *Passport*								Thành viên độc lập HĐQT/*Independent member of the BOD*
1.9	Ông Ronaldo Dy-Liacco Ibasco/ *Mr Ronaldo Dy - Liacco*			Hộ chiếu/ *Passport*								Thành viên độc lập HĐQT/*Independent member of the BOD*
1.10	Bà Mai Hương Nội/ *Ms Mai Huong Noi*			Căn cước công dân/*ID*								Phó TGĐ/*Deputy General Manager*
1.11	Ông Phạm Văn Khương/ *Mr Pham Van Khuong*			Căn cước công dân/*ID*								Phó TGĐ/*DCEO*
1.12	Bà Dương Thị Hoàn/ *Ms Duong Thi Hoan*			Căn cước công dân/*ID*								Phó TGĐ/*DCEO*
III.	**DANH SÁCH CÔNG TY CON, NGƯỜI QUẢN LÝ, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY CON/*LIST OF SUBSIDIARIES, MANAGERS, LEGAL REPRESENTATIVES OF SUBSIDIARIES***											
1	**Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Du lịch Phúc An/*Phuc An Travel Development and Investment Limited Liability Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**06/03/2021**			**Công ty con/Subsidiary company**
1.1	Bà Võ Thị Phương Thảo/ *Ms. Vo Thi Phuong Thao*		Phó Tổng Giám đốc/DCEO	Căn cước công dân/*ID*					14/05/2017			Chủ tịch HĐTV, Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật/*Chairman of the BOM, General Director and Legal Representative*
1.2	Bà Mai Hương Nội/ *Ms. Mai Huong Noi*			Căn cước công dân/*ID*								Thành viên HĐTV/*Member of the BOM*
2.	**Công ty Cổ phần Vinwonders Nha Trang/ *Vinwonders Nha Trang Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**29/02/2024**			**Công ty con/*Subsidiary company***
2.1	Ông Trần Nam Anh/ *Mr. Tran Nam Anh*			Căn cước công dân/*ID*								Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật/*Chairman of the BOD, CEO and Legal Representative*
2.2	Ông Nguyễn Thái Bình/ *Mr. Nguyen Thai Binh*			Căn cước công dân/*ID*								Thành viên HĐQT/*Member of the BOD*
2.3	Bà Phạm Thị Thu Hiền/ *Ms. Pham Thi Thu Hien*			Căn cước công dân/*ID*								Thành viên HĐQT/*Member of the BOD*
3	**Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Khách sạn Thanh Hóa/ *Thanh Hoa Hotel Investment and Development Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**29/02/2024**			**Công ty con/*Subsidiary company***

3.1	Bà Nguyễn Thu Phương/ *Ms. Nguyen Thu Phuong*			Căn cước công dân/*ID*								Chủ tịch HĐQT/*Chairman of the BOD*
3.2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân/ *Ms. Nguyen Thi Ngoc Han*			Căn cước công dân/*ID*								Thành viên HĐQT/*Member of the BOD*
3.3	Ông Tạ Khánh Duy/ *Mr. Ta Khanh Duy*		TV Ban Kiểm soát/*Member of the Supervisory Board*	Căn cước công dân/*ID*								Thành viên HĐQT/*Member of the BOD*
3.4	Bà Võ Thị Phương Thảo/ *Ms. Vo Thi Phuong Thao*		Phó Tổng Giám đốc/*DCEO*	Căn cước công dân/*ID*								Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật/*CEO, Legal Representative*
4	**Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Khách sạn Landmark 81/*Landmark 81 Hotel Investment and Development Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**29/02/2024**			**Công ty con/*Subsidiary company***
4.1	Bà Nguyễn Thu Phương/ *Ms. Nguyen Thu Phuong*			Căn cước công dân/*ID*								Chủ tịch HĐQT/*Chairman of the BOD*
4.2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân/ *Ms. Nguyen Thi Ngoc Han*			Căn cước công dân/*ID*								Thành viên HĐQT/*Member of the BOD*
4.3	Ông Tạ Khánh Duy/ *Mr. Ta Khanh Duy*		TV Ban Kiểm soát/*Member of the Supervisory Board*	Căn cước công dân/*ID*								Thành viên HĐQT/*Member of the BOD*
4.4	Bà Võ Thị Phương Thảo/ *Ms. Vo Thi Phuong Thao*		Phó Tổng Giám đốc/*DCEO*	Căn cước công dân/*ID*								Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật/*CEO, Legal Representative*
5	**Công ty cổ phần Vinpearl Hotel Cần Thơ/*Vinpearl Hotel Can Tho Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***						**Đã giải thể tháng 8/2024/*Dissolved in August 2024***		**Công ty con/*Subsidiary company***
6	**Công ty cổ phần Vinpearl Huế/*Vinpearl Hue Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**05/2022**	**Đã giải thể tháng 8/2024/*Dissolved in August 2024***		**Công ty con/*Subsidiary company***
7	**Công ty cổ phần Vinpearl Quảng Bình/*Vinpearl Quang Binh Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**05/2022**	**Đã giải thể tháng 8/2024/*Dissolved in August 2024***		**Công ty con/*Subsidiary company***
8	**Công ty Cổ phần Vinpearl Tây Ninh/*Vinpearl Tay Ninh Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**05/2022**	**Đã giải thể tháng 8/2024/*Dissolved in August 2024***		**Công ty con/*Subsidiary company***
9	**Công ty Cổ phần Vinpearl Hà Nam/*Vinpearl Ha Nam Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**05/2022**	**Đã giải thể tháng 5/2024/*Dissolved in May 2024***		**Công ty con/*Subsidiary company***
10	**Công ty CP Vinpearl Lạng Sơn/*Vinpearl Lang Son Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**05/2022**	**Đã giải thể tháng 5/2024/*Dissolved in May 2024***		**Công ty con/*Subsidiary company***
IV.	**DANH SÁCH BÊN LIÊN QUAN KHÁC/LIST OF OTHER RELATED PARTIES**											
1	**Công ty Cổ phần Vincom Retail/ *Vincom Retail Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2015**	**30/03/2024**		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
2	**Công ty TNHH vận hành Vincom Retail/ *Vincom Retail Operating Company Limited***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2015**	**30/03/2024**		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*

3	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Suối Hoa/*Suoi Hoa Urban Development and Investment Company Limited*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015	30/03/2024		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
4	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Địa ốc Thành phố Hoàng Gia/*Royal City Real Estate Development & Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
5	Công ty Cổ phần Vinhomes/ *Vinhomes Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
6	Công ty Cổ phần Bất động sản Xavinco/*Xavinco Land Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
7	Công ty TNHH Xalivico/*Xalivico Limited Liability Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
8	Công Ty Cổ Phần Trung Tâm Hội Chợ Triển Lãm Việt Nam/*Vietnam Exhibition Fair Center Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*								Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
9	Công ty TNHH Metropolis Hà Nội/*Metropolis Hanoi Company Limited*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
10	Công ty Cổ phần Sách Việt Nam/*Vietnam Book Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
11	Công ty CP Đô thị Du lịch Cần Giờ/*Can Gio Tourist city Corporation*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
12	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Sinh Thái/*Ecology Development And Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
13	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Gia Lâm/*Gia Lam Urban Development And Investment Company Limited*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
14	Công ty CP Tư vấn đầu tư và Đầu tư Việt Nam/*Vietnam Investment And Consulting Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
15	Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Thăng Long/*Thang Long Real Estate Trading Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
16	Công ty cổ phần Cảng Nha Trang/*Nha Trang Port Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*

17	Công ty TNHH Bất động sản Tây Tăng Long/*Tay Tang Long Real Estate Company Limited*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015	Đang làm thủ tục giải thể/*In the process of dissolution*		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
18	Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec/*Vinmec International General Hospital Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
19	Công ty cổ phần Vinschool/ *Vinschool Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
20	Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo VinAcademy/*VinAcademy Education and Training Company Liability Limited*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
21	Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Vincom/*Vincom Security Service Company Limited*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
22	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast/Vinfast Trading And Production Joint Stock Company			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
23	Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ VinFast/*Vinfast Commercial And Services Trading Limited Liability Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
24	Công ty cổ phần Vin3S/ *Vin3S Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
25	Công ty cổ phần Nghiên cứu và Sản xuất VinSmart/*Vinsmart Research And Manufacture Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2018			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
26	Công ty cổ phần Phát triển Công nghệ Vintech/*Vintech Technology Development Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2018			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
27	Công ty TNHH Thương mại Đầu tư và Phát triển Thiên Niên Kỷ/*Millennium Trading Investment and Development Company Limited*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2018			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
28	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Thái Sơn/*Thai Son Investment Construction Corporation*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
29	Công ty TNHH Kinh doanh và Thương mại Dịch vụ VINPRO/ *VINPRO Business and Trading Services Limited Liability Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2018	Đang làm thủ tục giải thể/*In the process of dissolution*		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*

30	Công ty Cổ phần Đô thị Đại học Quốc tế Berjaya Việt Nam / *Berjaya Vietnam International University Town Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
31	Công ty TNHH Trung tâm tài chính Việt Nam Berjaya/ *Berjaya Vietnam Financial Center Company Limited*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2015			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
32	Công ty cổ phần Phát triển GS Củ Chi / *GS Cu Chi Development Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2016			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
33	Công ty TNHH Việt Nam Grand Prix/ *Vietnam Grand Prix Limited Liability Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					08/2018	Đã giải thể tháng 12/2024/*Dissolved in December 2024*		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
34	Công ty Cổ phần Dịch vụ An ninh mạng VINCSS/ *VINCSS Internet Security Services Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2018			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
35	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh phần mềm VINHMS/*VINHMS Software Production And Trading Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2018			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
36	Công ty cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Vinhomes/*Vinhomes Industrial Zone Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2018			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
37	Công ty cổ phần VINDFS/*VINDFS Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2018	Đã giải thể tháng 5/2024/*Dissolved in May 2024*		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
38	Công ty cổ phần giải pháp và Dịch vụ Công nghệ VANTIX / *VANTIX Technology Solutions And Services Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2019	Đang làm thủ tục giải thể/*In the process of dissolution*		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
39	Công ty cổ phần Vingroup Investment Việt Nam/ *Vingroup Investment Viet Nam Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2019			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
40	Công ty TNHH Dịch vụ vận tải sinh thái VinBus/*Vinbus Ecology Transport Services Limited Liability Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2019			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
41	Công ty TNHH Vinpearl Travel/ *Vinpearl Travel Limited Liability Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					4/2019	Đã giải thể tháng 9/2024/*Dissolved in September 2024*		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*

42	Công ty cổ phần Phát triển Thành phố Xanh/ *Vinpearl Travel Limited Liability Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2019			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
43	Công ty cổ phần Delta/*Delta Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2019			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
44	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Đại An / *Dai An Investment Construction Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
45	Công ty Cổ phần Phát triển và Đầu tư Xây dựng Vincons/*Vincons Construction Development And Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
46	Công Ty CP Giải Pháp Công Nghệ Thông Tin Và Hạ Tầng Truyền Dẫn VINITIS/*VINITIS., JSC*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
47	Công ty CP Kinh doanh và Phát triển Sinh Thái/ *Ecology Development And Trading Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2020	Đang làm thủ tục giải thể/*In the process of dissolution*		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
48	Công ty cổ phần Kinh doanh Thương mại SADO/ *Sado Trading Commercial Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2020	04/2024		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
49	Công ty cổ phần Đầu tư Kinh doanh VMC Holding/ *VMC Holding Business Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
50	Công ty cổ phần Đầu tư Bảo Lai/ *Bao Lai Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
51	Công ty TNHH MTV Đá Trắng Bảo Lai/*Bao Lai White Stone One Member Company Limited*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
52	Công ty Cổ phần Đá Cẩm Thạch Dốc Thẳng/*Doc Thang Marble Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
53	Công ty TNHH Đá Cẩm Thạch An Phú/*An Phu White MarBle Company Limited*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
54	Công ty TNHH MTV Khai thác khoáng sản Bảo Lai Lục Yên/*Bao Lai Luc Yen Mineral Exploitation One Member Company Limited*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
55	Công ty CP Khoáng sản Phan Thanh/*Phan Thanh Mineral Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
56	Công ty cổ phần Đầu tư Vạn Khoa/*Van Khoa Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*

57	**Công ty TNHH Bảo Lai Green/*Bao Lai Green Company Limited***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2024**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
58	**Công ty cổ phần Giải pháp Năng lượng VinEs/*VinEs Energy Solutions Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2021**	**06/2024**		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
59	**Công ty cổ phần Giải pháp Năng lượng VinEs Hà Tĩnh/*VinEs Ha Tinh Energy Solutions Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2021**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
60	**Công ty cổ phần VinBigdata/*VinBigdata Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2021**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
61	**Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Ứng dụng Trí tuệ Nhân tạo VinAI/*VinAI Artificial Intelligence Application and Research Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2021**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
62	**Công ty TNHH World Academy/*World Academy Company Limited***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2021**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
63	**Công ty Cổ phần Thương mại và đầu tư Sơn Thái/*Son Thai Investment and Trading Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2019**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
64	**Công ty cổ phần đầu tư Phát triển VS/*VS Investment Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2022**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
65	**Công ty cổ phần Đầu tư Vincom Retail/*Vincom Retail Investment Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2022**	**30/03/2024**		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
66	**Công ty TNHH Vincom Retail Landmark 81/*Vincom Retail Landmark 81 Company Limited***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2022**	**04/2024**		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
67	**Công ty cổ phần Đầu tư y học Công nghệ cao Vinmedtech/*Vinmedtech High - Tech Medical Investment Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2022**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
68	**Công Ty Cổ Phần Phát Triển Xây Dựng Vincons Windows/*Vincons Windows Construction Development Joint Stock Company***			**Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate***					**2022**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*

69	Công ty Cổ phần Muối Cam Ranh/*Cam Ranh Salt Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2022			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
70	Công ty Cổ phần Đầu tư Hiệp Thành Công/*Hiep Thanh Cong Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2023			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
71	Công ty cổ phần Du lịch Cá Tầm/*Ca Tam Tourism Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2023			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
72	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển thương mại SDI/*SDI Trading Development and Investment Limited Liability Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2023	30/03/2024		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
73	Công ty Cổ phần Vinclub/*Vinclub Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2023			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
74	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Bất động sản Trường Thịnh/ *Truong Thinh Real Estate Development Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2023			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
75	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Newland/*Newland Development Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2023	Đang làm thủ tục giải thể/*In the process of dissolution*		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
76	Công ty cổ phần Bất Động sản SV Tây Hà Nội 2/*SV Tay Ha Noi Real Estate Business Development Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2023			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
77	Công ty Cổ phần Thương mại và Kinh doanh Ngọc Việt/*Ngoc Viet Business And Trading Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2023	04/2024	Đã sáp nhập/*Merged*	Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
78	Công Ty Cổ Phần Vinpearl Cửa Hội/*Vinpearl Cua Hoi Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2023			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
79	Công ty TNHH Thương mại và Kinh doanh VSN/*VSN Commerce And Trading Limited Liability Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2023	04/2024	Đã sáp nhập/*Merged*	Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
80	Công Ty TNHH Phát triển Bất động sản TPX Holding/*TPX Holding Real Estate Development Limited Liability Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
81	Công Ty TNHH Phát triển Bất động sản TS Holding/*TS Holding Real Estate Development Limited Liability Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
82	Công ty TNHH Thương Mại và Phát triển Kinh doanh Sao Mai/*Sao Mai Trading and Business Development Limited Liability Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
83	Công ty cổ phần Phát triển NVY Việt Nam/*Viet Nam NVY Development Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024	06/2024	Đã chuyển nhượng/*Transferred*	Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
84	Công ty cổ phần VYHT/*VYHT Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024	12/2024	Đã chuyển nhượng/*Transferred*	Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*

85	Công ty Cổ phần Đầu tư Cam Ranh/*Cam Ranh Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
86	Công ty cổ phần Giải pháp năng lượng VinEG/*VinEG Energy Solutions Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
87	Công Ty TNHH Phát Triển Bất Động Sản Lighthouse 1/*Lighthouse 1 Real Estate Development Limited Liability Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024	12/2024		Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
88	Công Ty Tnhh Đầu Tư Phát Triển Bất Động Sản Lighthouse 2/ *Lighthouse 2 Real Estate Development Investment Company Limited*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
89	Công Ty TNHH Phát Triển Bất Động Sản Vịnh Xanh 2/*Green Bay Real Estate Development Company Limited 2*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
90	Công Ty TNHH Phát Triển Bất Động Sản Vịnh Xanh 1/*Green Bay Real Estate Development Company Limited 1*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
91	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Khu Công Nghiệp Vinhomes Hà Tĩnh/ *Vinhomes Ha Tinh Industrial Park Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
92	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Khu Công Nghiệp Vinhomes Hải Phòng/ *Vinhomes Hai Phong Industrial Park Investment Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
93	Công Ty Cổ Phần Nghiên Cứu Và Ứng Dụng Trí Tuệ Nhân Tạo Movian Ai/*Movian Ai Artificial Intelligence Application And Research Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
94	Công Ty Cổ Phần Nghiên Cứu Phát Triển Và Ứng Dụng Người Máy Vinrobotics/*Vinrobotics Robot Application And Research Development Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
95	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Vinfast/*Vinfast Investment And Development Joint Stock Company*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
96	Công Ty TNHH Metropolis Hà Nội 2/ *Metropolis Hanoi 2 Company Limited*			Giấy CN ĐKDN/*Business registration certificate*					2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
97	VinFast Engineering Australia								2019			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
98	Công ty VinFast Germany GmbH								2018			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*

99	VINGROUP USA, LLC								2019			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
100	Vingroup Investment Pte, Ltd								2019			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
101	Vingroup Global Pte, Ltd								2019			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
102	Công ty TNHH Vinfast USA Distribution/*Vinfast USA Distribution Company Limited*								2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
103	Vinpearl Australia PTY LTD								2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
104	Cape Wickham Golf Links PTY								2020			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
105	VinFast Auto Canada Inc								2021			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
106	Vinfast France								2021			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
107	VinFast Auto Ltd.								2021			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
108	VinES USA,LLC								2022			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
109	VinFast Manufacturing US, LLC								2022			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
110	Vinfast Auto, LLC								2022			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
111	Công ty TNHH Vinsmart Trading and Investment/*Vinsmart Trading and Investment Company Limited*								2022			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
112	Vinfast Netherlands B.V								2021			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
113	PT VinFast Automibile Indonesia								2023			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
114	VINFAST AUTO (THAILAND) CO., LTD.								2023			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
115	VinFast UK Ltd.								2023			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
116	Công ty VinFast Middle East FZE								2023			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
117	VinFast Kazakhstan LLP								2024			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*

118	**VinFast Auto Philippines Corp.**								**2024**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
119	**VINFAST AUTO MÉXICO, S. DE R.L. DE C.V.**								**2024**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
120	**VINFAST AUTO INDIA PRIVATE LIMITED**								**2023**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
121	**Công ty TNHH Sản xuất Pin Lithium VinFast (VLBP)/*Vinfast Lithium Battery Pack Limited Liability Company***								**2019**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
122	**VinFast Auto Nigeria Ltd**								**2024**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*
123	**PT VINFAST TRADING INDONESIA**			**Quyết định/Decision**					**8/2024**			Bên có liên quan của Công ty mẹ/*Related parties of the Parent Company*

PHỤ LỤC 2 - DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL

APPENDIX 2 - LIST OF INTERNAL PERSONS AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSONS OF VINPEARL JOINT STOCK COMPANY

(đính kèm Báo cáo tình hình quản trị năm 2024)

(attached to the 2024 Report on corporate governance)

STT/*No.*	Mã CK/*Stock code*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization / individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/*Relationships with the company/internal people*	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu *ID card No./Passport No.,*	Ngày cấp/*date of issue*	Nơi cấp/ *place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ *Địa chỉ liên hệ /Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú/ *Note*
1	2	3	4	5	6	8	9	10	11	12	13	14
1	**VPL**	**Nguyễn Thu Hằng/ *Nguyen Thu Hang***		**Chủ tịch HĐQT/ *Chairworman of the BOD***						**0**	**0**	
1.01	VPL	Nguyễn Tiến Thuận/ *Nguyen Tien Thuan*			Bố đẻ/ *Biological father*					0	0	
1.02	VPL	Vũ Thị Hà/ *Vu Thi Ha*			Mẹ đẻ/ *Biological mother*					0	0	
1.03	VPL	Nguyễn Thị Nụ/ *Nguyen Thi Nu*			Mẹ chồng/ *Mother-in-law*					0	0	
1.04	VPL	Trần Việt Dũng/ *Tran Viet Dung*			Chồng/*Husband*					0	0	
1.05	VPL	Trần Hiếu Minh/ *Tran Hieu Minh*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
1.06	VPL	Trần Hiếu An/ *Tran Hieu An*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
1.07	VPL	Nguyễn Phương Hoa/ *Nguyen Phuong Hoa*			Em ruột/ *Biological sibling*					0	0	
1.08	VPL	Công ty cổ phần Vinhomes/*Vinhome Joint Stock Company*			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ *Related party organization of internal persons*					0	0	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/*Member of the BOD, CEO*
2	VPL	**Đặng Thanh Thủy/ *Dang Thanh Thuy***		**Thành viên HĐQT/ *Member of the BOD***						**0**	**0**	
2.01	VPL	Phùng Thu Hằng/ *Phung Thu Hang*			Vợ/*Wife*					0	0	
2.02	VPL	Đặng Thu Trang/ *Dang Thu Trang*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
2.03	VPL	Đặng Nhật Minh/ *Dang Nhat Minh*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
2.04	VPL	Trần Thị Tình/ *Tran Thi Tinh*			Mẹ đẻ/ *Biological mother*					0	0	
2.05	VPL	Phùng Quang Phiệt/ *Phung Quang Phiet*			*Bố vợ/ Father-in-law*					0	0	
2.06	VPL	Trần Thị Bích Thuận/ *Tran Thi Bich Thuan*			*Mẹ vợ/ Mother-in-law*					0	0	
2.07	VPL	Đặng Xuân Thái/ *Dang Xuan Thai*			Anh ruột/ *Biological brother*					0	0	
2.08	VPL	Đặng Thị Xuân Hà/ *Dang Thi Xuan Ha*			Chị ruột/ *Biological sister*					0	0	
2.09	VPL	Đặng Minh Thư/ *Dang Minh Thu*			Em ruột/ *Biological sibling*					0	0	

2.10	VPL	Hồ Thị Kim Hòa/ *Ho Thi Kim Hoa*			Chị dâu/*Sister-in-law*					0	0	
2.11	VPL	Trần Đức Tuấn/ *Tran Duc Tuan*			Anh rể/*Brother-in-law*					0	0	
2.12	VPL	Lê Thị Thu Hà/ *Le Thi Thu Ha*			Em dâu/ Younger -Sister-in-law					0	0	
2.13	VPL	Công ty cổ phần Cảng Nha Trang/ *Nha Trang Port Joint Stock Company*			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ *Related party organization of internal persons*					0	0	Chủ tịch HĐQT/*Chairman of the BOD*
2.14	VPL	Công ty Cổ phần Vinpearl Cửa Hội/ *Vinpearl Cua Hoi Joint Stock Company*			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ *Related party organization of internal persons*					0	0	Thành viên HĐQT/*Member of the BOD*
3	VPL	**Hoàng Thị Mỹ Hạnh/ *Hoang Thi My Hanh***		**Thành viên HĐQT/ *Member of the BOD***						**10.000**	**0,00058**	
3.01	VPL	Nguyễn Văn Hiếu / *Nguyen Van Hieu*			Chồng/*Husband*					0	0	
3.02	VPL	Nguyễn Thị Ngọc Hương/ *Nguyen Thi Ngoc*			Mẹ đẻ/ *Biological mother*					0	0	
3.03	VPL	Trần Thị Huyền/ *Tran Thi Huyen*			Mẹ chồng/ *Mother-in-law*					0	0	
3.04	VPL	Hoàng Quang Hướng/ *Hoang Quang Huong*			Anh ruột/ *Biological brother*					0	0	
3.05	VPL	Tô Thị Hồng Anh/ *To Thi Hong Anh*			Chị dâu/ *Older Sister-in-law*					0	0	
3.06	VPL	Hoàng Quang Phúc/ *Hoang Quang Phuc*			Em ruột/ *Biological sibling*					0	0	
3.07	VPL	Lại Thi Xuân Duyên/ *Lai Thi Xuan Duyen*			Chị dâu/ *Older Sister-in-law*					0	0	
3.08	VPL	Nguyễn Hoàng Khánh Linh/ *Nguyen Hoang Khanh Linh*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
3.09	VPL	Nguyễn Khánh Lâm / *Nguyen Khanh Lam*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	*Chưa có CCCD/Not yet having a citizen identity card*
3.10	VPL	Công ty cổ phần Giải pháp năng lượng VinES Hà Tĩnh/*VinEs Ha Tinh Energy Solutions Joint Stock Company*			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ *Related party organization of internal persons*					0	0	Thành viên HĐQT/*Member of the BOD*
4	VPL	**Lê Thúy Anh/ *Le Thuy Anh***		**Thành viên HĐQT/ *Member of the BOD***						**0**	**0**	
4.01	VPL	Lê Bây (Bùi Ngọc Phú) / *Le Bay (Bui Ngoc Phu)*			Bố đẻ/ *Biological father*					0	0	
4.02	VPL	Lê Phú Đức/ *Le Phu Duc*			Em ruột/ *Biological sibling*					0	0	
4.03	VPL	Nguyễn Lê Phúc An/ *Nguyen Le Phuc An*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	

4.04	VPL	Nguyễn Lê Xuân Bách/ *Nguyen Le Xuan Bach*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
4.05	VPL	Đinh Thị Ngân/ *Dinh Thi Ngan*			Con dâu/ *Daughter-in-law*					0	0	
4.06	VPL	Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec/ *Vinmec International General Hospital Joint Stock Company*			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ *Related party organization of internal persons*					0	0	Tổng Giám đốc/*CEO*
4.07	VPL	Công ty cổ phần Đầu tư Kinh doanh VMC Holding/ *VMC Holding Business Investment Joint Stock Company*			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ *Related party organization of internal persons*					0	0	Chủ tịch HĐQT/*Chairman of the BOD*
4.08	VPL	Công ty cổ phần Đầu tư y học Công nghệ cao Vinmedtech / *Vinmedtech High - Tech Medical Investment Joint Stock Company*			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ *Related party organization of internal persons*					0	0	Thành viên HĐQT/*Member of the BOD*
5	VPL	**Marc Villiers Townsend**		**Thành viên độc lập HĐQT/ *Independent member of the BOD***						**0**	**0**	
5.01	VPL	**Christiane Townsend**			Mẹ đẻ/ *Biological mother*					0	0	
5.02	VPL	Yumi Kan			*Vợ/Wife*					0	0	
5.03	VPL	Emily Mary Christiane Townsend			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
5.04	VPL	Anna Olivia Rose Townsend			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
5.05	VPL	Amy Kan Townsend			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
5.06	VPL	Flora Kan Townsend			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
5.07	VPL	Alice Kan Townsend			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
5.08	VPL	Caroline Erica Townsend			Chị ruột/ *Biological sister*					0	0	
5.09	VPL	Công ty TNHH Như Mai Properties Management/NM Properties Management Co., Ltd			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ *Related party organization of internal persons*					0	0	Giám đốc điều hành/*CEO*
6	VPL	**Nguyễn Thị Như Hoa/ *Nguyen Thi Nhu Hoa***		**Trưởng Ban Kiểm soát/ *Head of the Supervisory Board***						**0**	**0**	
6.01	VPL	Đào Quyết Tiến/ *Dao Quyet Tien*			Chồng/*Husband*					0	0	
6.02	VPL	Đào Yến Nhi/ *Dao Yen Nhi*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
6.03	VPL	Đào Thu Trang/ *Dao Thu Trang*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	

7	VPL	**Nguyễn Ngọc Linh/ *Nguyen Ngoc Linh***		**Thành viên Ban Kiểm soát/ *Member of the Supervisory Board***						**0**	**0**	
7.01	VPL	Phùng Bích Nga/ *Phung Bich Nga*			Mẹ đẻ/ *Biological mother*					0	0	
7.02	VPL	Nguyễn Cảnh Hiệp/ *Nguyen Canh Hiep*			*Bố vợ/ Father-in-law*					0	0	
7.03	VPL	Phùng Thị Minh Thu/ *Phung Thi Minh Thu*			*Mẹ vợ/ Mother-in-law*					0	0	
7.04	VPL	Nguyễn Trang Nhung/ *Nguyen Trang Nhung*			Em ruột/ *Biological sibling*					0	0	
7.05	VPL	Nguyễn Thu Lan/ *Nguyen Thu Lan*			*Vợ/Wife*					0	0	
8	VPL	**Tạ Khánh Duy/ *Ta Khanh Duy***		**Thành viên Ban Kiểm soát/ *Member of the Supervisory Board***						**0**	**0**	
8.01	VPL	Tạ Văn Thanh/ *Ta Van Thanh*			Bố đẻ/ *Biological father*					0	0	
8.02	VPL	Phạm Thị Nghĩa/ *Pham Thi Nghia*			Mẹ đẻ/ *Biological mother*					0	0	
8.03	VPL	Tạ Ngọc Thành/ *Ta Ngoc Thanh*			Anh ruột/ *Biological brother*					0	0	
8.04	VPL	Hoàng Thị Hồng Chiêm/			Chị dâu/ *Older Sister-in-*					0	0	
9	VPL	**Võ Thị Phương Thảo/ *Vo Thi Phuong Thao***		**Phó Tổng Giám đốc/ *DCEO***						**2.000**	**0,00012**	
9.01	VPL	Ngạc Văn Lượng/ *Ngac Van Luong*			Chồng/*Husband*					0	0	
9.02	VPL	Ngạc Duy Anh/ *Ngac Duy Anh*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
9.03	VPL	Ngạc Bảo Hân/ *Ngac Bao Han*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
9.04	VPL	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trang/ *Nguyen Ngoc Quynh Trang*			*Con dâu/ Daughter-in-Law*					0	0	
9.05	VPL	Võ Thị Phương Hồng/ *Vo Thi Phuong Hong*			Chị ruột/ *Biological sister*					0	0	
9.06	VPL	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Du lịch Phúc An/ *Phuc An Travel Development and Investment Limited Liability Company*			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ *Related party organization of internal persons*					0	0	*Chủ tịch HĐTV kiêm Tổng giám đốc/Chairman of the BOM cum CEO*
9.07	VPL	Công Ty Cổ Phần Vinpearl Cửa Hội/ *Vinpearl Cua Hoi Joint Stock Company*			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ *Related party organization of internal persons*					0	0	*Chủ tịch HĐTV kiêm Tổng giám đốc/Chairman of the BOD cum CEO*

9.08	VPL	Công ty Cổ phần Phát triển và Đầu tư Xây dựng Vincons/ *Vincons Construction Development And Investment Joint Stock Company*			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ *Related party organization of internal persons*					0	0	*Thành viên HĐQT /Member of the BOD*
9.09	VPL	Công ty cổ phần Cảng Nha Trang/*Nha Trang Port Joint Stock Company*			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ *Related party organization of internal persons*					0	0	Thành viên HĐQT /*Member of the BOD*
9.10	VPL	Công ty cổ phần Vin3S/ *Vin3S Joint Stock Company*			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ *Related party organization of internal persons*					0	0	Phó Chủ tịch HĐQT/*Vice Chairman of the BOD*
10	VPL	**Nguyễn Đình Nga/ *Nguyen Dinh Nga***		**Giám đốc/*Director***						**5.000**	**0,00029**	
10.01	VPL	Nguyễn Đình Vị/ *Nguyen Dinh Vi*			Bố đẻ/ *Biological father*					0	0	
10.02	VPL	Bùi Thị Tuyết/ *Bui Thi Tuyet*			Mẹ đẻ/ *Biological mother*					0	0	
10.03	VPL	Trần Ngọc Sương/ *Tran Ngoc Suong*			Bố chồng/ *Father-in-law*					0	0	
10.04	VPL	Trần Thị Yến/ *Tran Thi Yen*			Mẹ chồng/ *Mother-in-law*					0	0	
10.05	VPL	Trần Thị Bích Thúy/ *Tran Thi Bich Thuy*			*Vợ/Wife*					0	0	
10.06	VPL	Nguyễn Hoàng Long/ *Nguyen Hoang Long*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
10.07	VPL	Nguyễn Đình Ngư/ *Nguyen Dinh Ngu*			Em ruột/ *Biological sibling*					0	0	
10.08	VPL	Nguyễn Đình Đông/ *Nguyen Dinh Dong*			Em ruột/ *Biological sibling*					0	0	
10.09	VPL	Nguyễn Thị Xuân/ *Nguyen Thi Xuan*			Em ruột/ *Biological sibling*					0	0	
10.10	VPL	Nguyễn Thị Thành/ *Nguyen Thi Thanh*			Em dâu/ *Younger -Sister-in-law*					0	0	
10.11	VPL	Trần Thị Thúy Quỳnh/ *Tran Thi Thuy Quynh*			Em dâu/ *Younger -Sister-in-law*					0	0	
10.12	VPL	Hà Văn Truyền/ *Ha Van Truyen*			*Em rể/ Younger brother-in-law*					0	0	
11	VPL	**Vũ Thị Kim Hường/ *Vu Thi Kim Huong***		**Giám đốc Tài chính/ *Chief Financial Officer***						**10.000**	**0,00058**	
11.01	VPL	Lưu Thu Nga/ *Luu Thu Nga*			Mẹ đẻ/ *Biological mother*					0	0	
11.02	VPL	Vũ Kim Thư/ *Vu Kim Thu*			Bố đẻ/*Biological father*					0	0	
11.03	VPL	Mai Thị Thoa/ *Mai Thi Thoa*			Mẹ chồng/ *Mother-in-law*					0	0	
11.04	VPL	Trần Thế Cương/ *Tran The Cuong*			Chồng/*Husband*					0	0	

11.05	VPL	Nông Thục Quyên/ *Nong Thuc Quyen*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
11.06	VPL	Nông Thùy Tiên/ *Nong Thuy Tien*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	Chưa có CCCD/*Not yet*
11.07	VPL	Vũ Thị Kim Thu/ *Vu Thi Kim Thu*			Chị ruột/ *Biological sister*					0	0	

11.08	VPL	Vũ Thái Trường/ *Vu Thai Truong*			Anh rể/ *Brother-in-law*					0	0	
11.09	VPL	Vũ Ngọc Anh/ *Vu Ngoc Anh*			Em ruột/ *Biological sibling*					0	0	
11.10	VPL	Vũ Tiến Đạt/ *Vu Tien Dat*			Em ruột/ *Biological sibling*					0	0	
11.11	VPL	Nguyễn Bình Minh/ *Nguyen Binh Minh*			Em dâu/ *Younger -Sister-in-law*					0	0	
12	VPL	**Đỗ Mỹ Hương/** ***Do My Huong***		**Kế toán trưởng/** ***Chief accountant***						**5.000**	**0,00029**	
12.01	VPL	Đỗ Văn Đào/ *Do Van Dao*			Bố đẻ/ *Biological father*					0	0	
12.02	VPL	Nguyễn Thị Bảu/ *Nguyen Thi Bau*			Mẹ đẻ/ *Biological mother*					0	0	
12.03	VPL	Vũ Văn Sỹ/ *Vu Van Sy*			Chồng/*Husband*					0	0	
12.04	VPL	Vũ Hương Linh/ *Vu Huong Linh*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	
12.05	VPL	Đỗ Thu Hương/ *Do Thu Huong*			Chị ruột/ *Biological sister*					0	0	
12.06	VPL	Đỗ Đào Châu/ *Do Dao Chau*			Em ruột/ *Biological sibling*					0	0	
12.07	VPL	Đỗ Minh Hoàng/ *Do Minh Hoang*			Em ruột/ *Biological sibling*					0	0	
12.08	VPL	Ngô Thị Hồng Vân/ *Ngo Thi Hong Van*			Em dâu/ *Younger -Sister-in-law*					0	0	
12.09	VPL	Nguyễn Thị Hồng Hạnh/ *Nguyen Thi Hong Hanh*			Em dâu/ *Younger -Sister-in-law*					0	0	
13	VPL	**Phạm Thu Hiền/** ***Pham Thu Hien***		**Người phụ trách quản trị/** ***Person in charge of administration***						0	0	
13.01	VPL	Phạm Duy Hương *Pham Duy Huong*			Bố đẻ/ *Biological father*					0	0	
13.02	VPL	Nguyễn Thị Vân *Nguyen Thi Van*			Mẹ đẻ/ *Biological mother*					0	0	
13.03	VPL	Phạm Văn Sự *Pham Van Su*			Bố chồng/ *Father-in-law*					0	0	
13.04	VPL	Nguyễn Thị Huê *Nguyen Thi Hue*			Mẹ chồng/ *Mother-in-law*					0	0	
13.05	VPL	Phạm Văn Bằng *Pham Van Bang*			Chồng/*Husband*					0	0	
13.06	VPL	Phạm Ngọc Bảo Vy *Pham Ngoc Bao Vy*			Con đẻ/ *Biological child*					0	0	Chưa có CCCD/*Not yet having a citizen identity card*
13.07	VPL	Phạm Thành Ngữ *Pham Thanh Ngu*			Anh ruột/ *Biological brother*					0	0	
13.08	VPL	Phạm Trà Giang *Pham Tra Giang*			Chị ruột/ *Biological sister*					0	0	
13.09	VPL	Đỗ Trung Lưu *Do Trung Luu*			Anh rể/ *Brother-in-law*					0	0	

PHỤ LỤC 3 – DANH SÁCH GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

APPENDIX 3 – LIST OF TRANSACTIONS BETWEEN VINPEARL JOINT STOCK COMPANY AND RELATED PARTIES

(đính kèm Báo cáo quản trị năm 2024)

(attached to the 2024 Report on corporate governance)

STT/ *No.*	Tên tổ chức /cá nhân có liên quan giao dịch với Công ty Cổ phần Vinpearl/ *Name of the related organization/individual transacting with Vinpearl Joint Stock Company*	Mối quan hệ liên quan với Công ty Cổ phần Vinpearl/ *Related party relationship with Vinpearl Joint Stock Company*	Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập/ *Business registration number/Establishment decision*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ *Head office address/Contact address*	Thời điểm giao dịch với Công ty Cổ phần Vinpearl/*Transaction date with Vinpearl Joint Stock Company*	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có) *Resolution/Decision number of the General Shareholders' Meeting/Board of Directors ("BOD")... (if any)*	Nội dung chính của giao dịch/ *Main content of the transaction*	Ghi chú/*Note*
1.	**Công ty cổ phần Vinhomes** *Vinhomes Joint Stock Company*	Bên có liên quan của công ty mẹ và Người nội bộ/ *Related parties of the parent company and insiders*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024 / *BOD Resolution no. 01/2024/NQ - HDQT- VP JSC dated January 2, 2024* - NQ HĐQT số 11/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 23/06/2024 / *BOD Resolution no. 11/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated June 23, 2024* - NQ HĐQT số 12/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 24/06/2024/ *BOD Resolution no. 12/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated June 24, 2024*	Cung cấp dịch vụ tổ chức sự kiện bán hàng, biểu diễn, dịch vụ quản lý, hoạt động khách sạn và nghỉ dưỡng;/ *Providing services for organizing sales events, performances, management services, hotel and resort operations*; Chi phí thuê văn phòng, phí quản lý văn phòng và các tiện ích dịch vụ thương mại, phí tư vấn quản lý dự án, mua hàng hóa và dịch vụ khác;/ *Office rental costs,*	Bà Nguyễn Thu Hằng là chủ tịch HĐQT của Công ty Cổ phần Vinpearl, đồng thời là Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Vinhomes/ *Ms. Nguyen Thu Hang is the Chairwoman of the BOD of Vinpearl Joint Stock Company, and also a Member of the BOD and CEO of*

						- NQ HĐQT số 18/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 09/09/2024/ *BOD Resolution no. 18/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated September 09, 2024*	*office management fees, commercial service utilities, project management consultancy fees, and the purchase of goods and other services;* Giao dịch thế chấp tài sản để bảo lãnh, bảo đảm cho các nghĩa vụ với ngân hàng./*Conducting asset mortgage transactions to guarantee and secure obligations with banks.*	*Vinhomes Joint Stock Company.*
2.	**Công ty Cổ Phần Vincom Retail**[1] *Vincom Retail Joint Stock Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ/ *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Hợp đồng hợp tác đầu tư trung tâm thương mại Vincom Plaza Trần Phú, doanh thu cung cấp dịch vụ khách sạn;/*Investment Cooperation Contract for Vincom Plaza Trần Phú Shopping Center, revenue from hotel service provision;*	

[1] Kể từ ngày 30/03/2024, Công ty cổ phần Vincom Retail không còn là công ty con của Tập đoàn Vingroup.
As of March 30, 2024, Vincom Retail Joint Stock Company is no longer a subsidiary company of Vingroup Joint Stock Company.

							Chi phí điện nước; phí quản lý; gửi xe, phí vệ sinh./*Costs for electricity and water, management fees, parking fees, and sanitation fees.*	
3.	**Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Việt Nam (VIG)/** *Vietnam Investment Group Joint Stock Company (VIG)*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Doanh thu cung cấp dịch vụ cho thuê mặt bằng, phí quản lý tòa nhà./*Revenue from leasing premises and building management fees.*	
4.	**Quỹ Thiện Tâm/** *Kind Heart Foundation*	Bên có liên quan theo quy định tại Điều 4.23.g Luật Doanh nghiệp 2020 / *Related parties as prescribed in Article 4.23.g of the Law on Enterprises 2020*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay;/ *Provision of airline ticket sales services* Chi ủng hộ thiệt hại bão Yagi, ủng hộ quà tết và các sự kiện khác./ *Expenditures for supporting damages caused by Typhoon Yagi, Tet gifts, and other events.*	

5.	**Công ty cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast/** *VinFast Trading and Production Joint Stock Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024* - NQ HĐQT số 18/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 09/09/2024/ *BOD Resolution no. 18/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated September 09, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn;/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services* Giao dịch đi vay/ giao dịch mua hàng hóa khác./ *Borrowing transactions; procurement of other goods and services.* Giao dịch thế chấp tài sản để bảo lãnh, bảo đảm cho các nghĩa vụ với ngân hàng./ *Asset mortgage transactions to guarantee and secure obligations with banks.*	
6.	**Công ty cổ phần giải pháp năng lượng VinES Hà Tĩnh/** *VinEs Ha Tinh Energy Solutions Joint Stock Company*	Bên có liên quan của công ty mẹ và Người nội bộ/ *Related parties of the parent company and insiders*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services.*	Bà Hoàng Thị Mỹ Hạnh là thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Vinpearl, đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty cổ phần giải pháp năng lượng VinES Hà Tĩnh/ *Ms. Hoang Thi My*

								Hanh is a member of the BOD of Vinpearl Joint Stock Company, and also a member of the BOD of VinES Ha Tinh Energy Solutions Joint Stock Company.
7.	**Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Sản xuất Vinsmart/** *Vinsmart Research and Manufacture Joint Stock Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024* - NQ HĐQT số 12.01/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 26/06/2024/ *BOD Resolution no. 12.01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated June 26, 2024* - NQ HĐQT số 17/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 12/08/2024/ *BOD Resolution no. 17/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated August 12, 2024* - NQ ĐHĐCĐ số 06.01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VP JSC ngày 30/08/2024/ *Resolution of the*	Giao dịch cho vay/*Lending Transaction*	

						General Meeting of Shareholders No. 06.01/2024/NQ-DHDCD-VP JSC dated August 30, 2024		
8.	**Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec/** *Vinmec International General Hospital Joint Stock Company*	Bên có liên quan của công ty mẹ và Người nội bộ/ *Related parties of the parent company and insiders*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn;/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services* Chi phí khám chữa bệnh, mua thuốc cho CBNV, dịch vụ y tế./*Costs for medical examinations, medicine purchases for employees, and healthcare services*	Bà Lê Thúy Anh là thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Vinpearl, đồng thời là Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec/ *Ms. Le Thuy Anh is a member of the BOD Joint Stock Company, and is also the CEO of Vinmec International General Hospital Joint Stock Company*
9.	**Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo VinAcademy/** *VinAcademy Education and Training Limited Liability Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024* - NQ HĐQT số 17/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 12/08/2024/	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay; giao dịch cho vay./ *Provision of airline ticket sales services and hotel services, Lending Transaction*	

						BOD Resolution no. 17/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated August 12, 2024		
10.	**Công ty CP Phát triển và Đầu tư Xây dựng Vincons/** *Vincons Construction Development and Investment Joint Stock Company*	Bên có liên quan của công ty mẹ và Người nội bộ/ *Related parties of the parent company and insiders*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024* - NQ HĐQT số 11/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 23/06/2024 / *BOD Resolution no. 11/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated June 23, 2024* - NQ HĐQT số 12/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 24/06/2024 / *BOD Resolution no. 12/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated June 24, 2024* - NQ HĐQT số 18/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 09/09/2024 / *BOD Resolution no. 18/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated September 09, 2024*	Tạm ứng hợp đồng xây dựng dự án Vinpearl Phú Quý;/ *Advance payment for the construction contract of the Vinpearl Phú Quý project*; Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn;/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services* Giao dịch thế chấp tài sản để bảo lãnh, bảo đảm cho các nghĩa vụ với ngân hàng./ *Asset mortgage transactions to guarantee and secure obligations with banks.*	Bà Võ Thị Phương Thảo là Phó Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Vinpearl, đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty CP Phát triển và Đầu tư Xây dựng Vincons/ *Ms. Vo Thi Phuong Thao is DCEO of Vinpearl Joint Stock Company, and is also a member of the BOD of Vincons Construction Investment and Development Joint Stock Company.*

11.	**Công ty Cổ phần Di chuyển xanh và thông minh GSM/** *GSM Green And Smart Mobility Joint Stock Company*	Bên có liên quan theo quy định tại Điều 4.23.g Luật Doanh nghiệp 2020 / *Related parties as prescribed in Article 4.23.g of the Law on Enterprises 2020*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quảng cáo, thuê văn phòng và thuê địa điểm đậu xe; Dịch vụ taxi Xanh SM. Giao dịch thế chấp tài sản để bảo lãnh, bảo đảm cho các nghĩa vụ với ngân hàng./ *Asset mortgage transactions to guarantee and secure obligations with banks.*	
12.	**Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sinh Thái/** *Ecology Development and Investment Joint Stock Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024* - NQ HĐQT số 18/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 09/09/2024/ *BOD Resolution No. 18/2024/NQ-HĐQT-VP JSC dated September 9, 2024*	Cung cấp dịch vụ khách sạn./ *Provision of hotel services.* Giao dịch thế chấp tài sản để bảo lãnh, bảo đảm cho các nghĩa vụ với ngân hàng./ *Asset mortgage transactions to guarantee and secure obligations with banks.*	
13.	**Công ty cổ phần Giải pháp công nghệ thông tin và Hạ tầng truyền**	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	NQ HĐQT số 01/2024/NQ- HĐQT-VP JSC ngày	Giao dịch mua dịch về công nghệ thông tin, Doanh	

	dẫn VinItis/ *VinItis Information Technology Solutions and Transmission Infrastructure Joint Stock Company*	*parties of the Parent Company*				02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	thu cho thuê tài sản, bán vé máy bay./ *Transactions for purchasing IT services, revenue from asset leasing, and airline ticket sales*	
14.	**Công ty Cổ phần Dịch vụ An ninh mạng VinCSS/** *VinCSS Internet Security Services Joint Stock Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ- HĐQT-VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services*	
15.	**Công ty cổ phần Vin3S/** *Vin3S Joint Stock Company*	Bên có liên quan của công ty mẹ và Người nội bộ/ *Related parties of the parent company and insiders*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Chi phí dịch vụ công nghệ thông tin./*IT service expenses.*	Bà Võ Thị Phương Thảo là Phó Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Vinpearl, đồng thời là Phó Chủ tịch HĐQT của Công ty cổ phần Vin3S/ *Ms. Vo Thi Phuong Thao is DCEO of Vinpearl Joint Stock Company, and also Vice Chairwoman of the BOD of Vin3S Joint Stock Company*

16.	**Tập đoàn Vingroup – Công ty CP**/*Vingroup Joint Stock Company*	Công ty mẹ/Cổ đông lớn/ *Parent company/Major shareholder*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services* Hợp đồng hợp tác kinh doanh; phí dịch vụ quản lý/ *Business cooperation contract; management service fees.*	
17.	**Công Ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Đô Thị Gia Lâm** /*Gia Lam Urban Development And Investment Company Limited*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services*	
18.	**Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng**/ *Saidong Urban Development & Investment Joint Stock Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Chi phí thuê địa điểm kinh doanh; chi phí điện nước, dịch vụ vệ sinh/ *Expenses for leasing business premises; utility costs, and sanitation services.*	
19.	**Công ty Cổ phần Vinschool**/ *Vinschool Joint Stock Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services*	

							Chi phí sử dụng dịch vụ giáo dục/ *Expenses for using educational services.* Giao dịch thế chấp tài sản để bảo lãnh, bảo đảm cho các nghĩa vụ với ngân hàng./ *Asset mortgage transactions to guarantee and secure obligations with banks.*	
20.	**Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Vincom**/*Vincom Security Service Company Limited*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services*	
21.	**Công Ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Du Lịch Phúc An**/ *Phuc An Travel Development and Investment Limited Liability Company*	Công ty con và Bên có liên quan của Người nội bộ/*Subsidiary company and Related parties of Insider*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Giao dịch đi vay/ *Lending Transaction;* Hợp, hợp đồng hợp tác kinh doanh khách sạn/ *Hotel business cooperation contract.*	Bà Võ Thị Phương Thảo là Phó Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Vinpearl, đồng thời là Chủ tịch HĐTV kiêm Tổng giám đốc của Công Ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Du Lịch Phúc An/Ms. Vo

								Thi Phuong Thao is DCEO of Vinpearl Joint Stock Company, and is also Chairwoman of the BOM and CEO of Phuc An Tourism Development and Investment Company Limited
22.	**Công ty CP Phát triển GS Củ Chi**/*GS Cu Chi Development Joint Stock Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services* Chi phí mua dịch vụ khác/ *Cost of purchasing other services.*	
23.	**Công ty cổ phần Phát triển Thành Phố Xanh**/ *Vinpearl Travel Limited Liability Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services*	
24.	**Công Ty TNHH Thương Mại Đầu Tư Và Phát Triển Thiên Niên Kỷ**/ *Millennium*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/	Chi phí thuê văn phòng; phí quản lý/*Office rental*	

	Trading Investment and Development Company Limited	*Parent Company*				*BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	*costs; management fees.*	
25.	**Công ty CP đầu tư xây dựng Thái Sơn/** *Tầng 20A, Tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024* - NQ HĐQT số 132024/NQ- HĐQT-VP JSC ngày 29/07/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo/ *Provision of advertising services.* Giao dịch thế chấp tài sản để bảo lãnh, bảo đảm cho các nghĩa vụ với ngân hàng/ *Asset mortgage transactions to guarantee and secure obligations with banks.*	
26.	**Công Ty Cổ phần Sản Xuất Và Kinh Doanh Phần Mềm VinHMS/***Vinhms Software*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Chi phí sử dụng dịch vụ phần mềm, bảo trì công nghệ thông tin;/ *Expenses for software services and IT maintenance*; Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services*	
27.	**Công ty TNHH dịch vụ vận tải sinh thái VinBus/** *Vinbus Ecology Transport*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no.*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket*	

	Services Limited Liability Company	*Parent Company*				*01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	*sales services and hotel services* Giao dịch cho vay, đi vay./ *Lending and borrowing transaction.*	
28.	**Công ty cổ phần Nghiên cứu và Ứng dụng trí tuệ nhân tạo VinAI/** *VinAI Artificial Intelligence Application and Research Joint Stock Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services*	
29.	**Công ty cổ phần Vinbigdata/** *VinBigdata Joint Stock Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services* Chi phí dịch vụ công nghệ thông tin/*IT service expenses.*	
30.	**Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Khách sạn Landmark 81/***Landmark 81 Hotel Investment and Development Joint Stock Company*	Công ty con/*Subsidiary company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ quản lý/ *Provision of management services*; Giao dịch cho vay/*Lending Transaction* Chi phí sử dụng dịch vụ nghỉ dưỡng/ *Expenses for using resort services.*	
31.	**Công ty cổ phần quỹ giải thưởng**	Bên có liên quan của Công			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay	

	VinFuture/ *Vinfuture Prize Foundation*	ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*				HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services*	
32.	**Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Khách sạn Thanh Hóa/***Thanh Hoa Hotel Investment and Development Joint Stock Company*	Công ty con/*Subsidiary company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ quản lý/ *Provision of management services;* Chi phí sử dụng dịch vụ nghỉ dưỡng/ *Expenses for using resort services;* Giao dịch cho vay, đi vay/*Lending and borrowing transaction*	
33.	**Công ty Cổ phần Phát triển Xây dựng Vincons Windows/** *Vincons 2 Construction Development Joint Stock Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Hoạt động tổng thầu xây dựng/*General contracting construction activities.*	
34.	**Công ty Cổ phần Vinpearl Cửa Hội/***Vinpearl Cua Hoi Joint Stock Company*	Bên có liên quan của công ty mẹ và Người nội bộ/ *Related parties of the parent company and insiders*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024* - NQ HĐQT số 19.01/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 24/09/2024/	Cung cấp dịch vụ quản lý/ *Provision of management services;* ;Chi phí sử dụng dịch vụ nghỉ dưỡng/ *Expenses for using resort services;*	Bà Võ Thị Phương Thảo là Phó Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Vinpearl, đồng thời là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty

						BOD Resolution No. 19.01/2024/NQ-HĐQT-VP JSC dated September 24, 2024	Giao dịch cho vay/*Lending Transaction;* Giao dịch thu chi hộ xây dựng cơ bản/ *Basic construction cash collection and disbursement transactions.*	Cổ phần Vinpearl Cửa Hội/ *Ms. Vo Thi Phuong Thao is Deputy General Director of Vinpearl Joint Stock Company, and is also Chairwoman of the Board of Directors and General Director of Vinpearl Cua Hoi Joint Stock Company.*
35.	**Công ty Cổ phần VinWonders Nha Trang/** *Vinwonders Nha Trang Joint Stock Company*	Công ty con/*Subsidiary company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024* - NQ HĐQT số 16/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 01/08/2024/ BOD Resolution No. 16/2024/NQ-HĐQT-VP JSC dated August 1, 2024 - NQ HĐQT số 17/2024/NQ-HĐQT-VP JSC ngày 12/08/2024/ *BOD Resolution No.*	Cung cấp dịch vụ quản lý/ *Provision of management services;* Giao dịch cho vay/*Lending Transaction* Mua hàng hóa dịch vụ/ *Procurement of goods and services.*	

						17/2024/NQ-HĐQT-VP JSC dated August 12, 2024 - NQ ĐHĐCĐ số 06.01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VP JSC ngày 30/08/2024/ *Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 06.01/2024/NQ-DHDCD-VP JSC dated August 30, 2024*		
36.	**Công ty TNHH World Academy**/*World Academy Company Limited*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services* Giao dịch thu chi hộ xây dựng cơ bản/ *Basic construction cash collection and disbursement transactions.*	
37.	**Công ty Vinfast Auto (Thailand) Co.,Ltd**/ *Vinfast Auto (Thailand) Co.,Ltd*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services*	
38.	**VinFast Auto Canada Inc.**	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-*	Cung cấp dịch vụ khách sạn/ *Provision of hotel services*	

						VP JSC dated January 02, 2024		
39.	**Công ty TNHH Vinfast USA Distribution**/*Vinfast USA Distribution Company Limited*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ khách sạn/ *Provision of hotel services*	
40.	**VinFast Middle East FZE**	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ vé máy bay/ *Provision of airline ticket services*	
41.	**Công ty VinFast Auto Philippines Corp.**	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services*	
42.	**Công ty Cổ phần VinClub**/ *Vinclub Joint Stock Company*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ- HĐQT-VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services* Chi phí dịch vụ Vinclub/*Vinclub services expenses*	
43.	**Công ty Cổ phần Phát triển Trạm sạc Toàn cầu V-Green**/ *V-Green Global Charging*	Bên có liên quan theo quy định tại Điều 4.23.g Luật Doanh nghiệp			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ- HĐQT-VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no.*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket*	

	Station Development Joint Stock Company	2020 / *Related parties as prescribed in Article 4.23.g of the Law on Enterprises 2020*				*01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	*sales services and hotel services*	
44.	**Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ FGF**/ *FGF Services And Trading Joint Stock Company*	Bên có liên quan theo quy định tại Điều 4.23.g Luật Doanh nghiệp 2020 / *Related parties as prescribed in Article 4.23.g of the Law on Enterprises 2020*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	- NQ HĐQT số 01/2024/NQ-HĐQT- VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ bán vé máy bay và dịch vụ khách sạn/ *Provision of airline ticket sales services and hotel services* Chi phí dịch vụ thuê xe./ *Vehicle rental service expenses.*	
45.	**Công ty TNHH Kinh doanh thương mại và dịch vụ Vinfast**/ *Vinfast Commercial And Services Trading Limited Liability Co*	Bên có liên quan của Công ty mẹ / *Related parties of the Parent Company*			Trong năm 2024 *In the year 2024*	NQ HĐQT số 01/2024/NQ- HĐQT-VP JSC ngày 02/01/2024/ *BOD Resolution no. 01/2024/NQ-HDQT-VP JSC dated January 02, 2024*	Cung cấp dịch vụ vé máy bay và khách sạn/ *Providing air ticket and hotel services*	